

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 368/QĐ-CDNN ngày 25 tháng 10 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa)

**Tên ngành, nghề:** Kế toán doanh nghiệp

**Mã ngành, nghề:** 6340302

**Trình độ đào tạo:** Cao đẳng

**Hình thức đào tạo:** Chính quy

**Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông

**Thời gian đào tạo:** 2,5 năm

### 1. Mục tiêu đào tạo

#### 1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo nghề kế toán doanh nghiệp sản xuất hệ cao đẳng được thiết kế để đào tạo cử nhân thực hành kế toán, có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, có sức khỏe, có đủ kiến thức và kỹ năng để tìm việc làm, đồng thời có khả năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Nội dung khóa học bao gồm những kiến thức cơ bản về kinh tế, tài chính, kế toán và những kiến thức chuyên ngành. Đồng thời, người học còn được trang bị những kiến thức về công nghệ thông tin, ngoại ngữ, giáo dục thể chất, pháp luật, giáo dục quốc phòng - an ninh.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể:

Sau khi học xong, người học có khả năng:

\* Về kiến thức:

- Vận dụng được kiến thức về pháp luật, kinh tế - xã hội, tài chính - tiền tệ, kế toán, kiểm toán trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán được giao.
- Vận dụng được kiến thức tin học, ngoại ngữ trong công tác kế toán
- Vận dụng được hệ thống chứng từ, tài khoản và hình thức kế toán vào thực tiễn
- Xác định được cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp



- Cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp

- Đánh giá được tình hình hoạt động tài chính của doanh nghiệp

*\* Về kỹ năng:*

- Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán

- Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán tổng hợp và chi tiết

- Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với từng doanh nghiệp

- Lập được báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế của doanh nghiệp

- Thiết lập mối quan hệ với ngân hàng và các tổ chức tín dụng

- Sử dụng thành thạo một số phần mềm kế toán doanh nghiệp thông dụng

- Phân tích được tình hình kinh tế, tài chính doanh nghiệp

- Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán của doanh nghiệp

- Cung cấp đầy đủ thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị

- Tham mưu được cho lãnh đạo doanh nghiệp những ý kiến cải tiến làm cho công tác kế toán và công tác quản lý tài chính của doanh nghiệp đúng pháp luật

- Lập được kế hoạch tài chính doanh nghiệp.

*\* Về thái độ:*

Có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, Tuân thủ các qui định của luật kế toán, tài chính, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao. Có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của công việc.

### **1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp :**

Sau khi tốt nghiệp, người học được cấp bằng cử nhân thực hành kế toán và có khả năng đảm nhận các công việc kế toán ở vị trí kế toán viên, tại các doanh nghiệp sản xuất thuộc các thành phần kinh tế.

### **2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học**

- Số lượng môn học, mô đun đào tạo: 33

- Khối lượng, kiến thức kỹ năng toàn khóa học: 2520 giờ

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 435 giờ

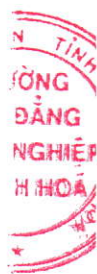
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 2085 giờ

+ Thời gian học lý thuyết: 790 giờ ; Thời gian học thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1213 giờ; Thời gian kiểm tra: 82 giờ.

- Thời gian khóa học: 2,5 năm

### **3. Nội dung chương trình:**

Mã MH/ MĐ	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>20</b>	<b>435</b>	<b>157</b>	<b>255</b>	<b>23</b>
MH 01	Giáo dục Chính trị	4	75	41	29	5
MH 02	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH 03	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	3	75	36	35	2
MH 05	Tin học	3	75	15	58	4
MH 06	Tiếng Anh	6	120	42	72	6
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>91</b>	<b>2085</b>	<b>790</b>	<b>1213</b>	<b>82</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>28</b>	<b>540</b>	<b>312</b>	<b>200</b>	<b>28</b>
MH 07	Kinh tế chính trị	2	30	28	0	2
MH 08	Luật kinh tế	2	30	28	0	2
MH 09	Soạn thảo văn bản	2	45	15	28	2
MH 10	Anh văn chuyên ngành	5	90	60	25	5
MH 11	Kinh tế vi mô	3	60	30	27	3
MH 12	Nguyên lý thống kê	3	60	30	27	3
MH 13	Lý thuyết tài chính tiền tệ	2	45	23	20	2
MH 14	Lý thuyết kế toán	4	75	45	26	4
MH 15	Nguyên lý marketing	3	60	30	27	3
MH16	Kỹ năng mềm	2	45	23	20	2
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>54</b>	<b>1365</b>	<b>388</b>	<b>932</b>	<b>45</b>
MH 17	Quản trị doanh nghiệp	3	60	30	27	3
MH 18	Thống kê doanh nghiệp	3	60	30	27	3
MH 19	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	60	30	27	3
MH 20	Thuế	2	45	15	28	2
MH 21	Kế toán ngân sách xã, Phường	3	60	30	27	3
MH 22	Kế toán hành chính sự nghiệp	3	60	30	27	3
MH 23	Kế toán Thuế	2	45	15	28	2
MH 24	Tài chính doanh nghiệp	4	75	45	26	4
MĐ 25	Kế toán doanh nghiệp 1	6	120	60	54	6
MĐ 26	Kế toán doanh nghiệp 2	6	120	60	54	6
MH 27	Tin học kế toán	3	75	15	57	3
MĐ 28	Thực hành kế toán trong doanh nghiệp sản xuất	5	150	0	145	5
MH 29	Kiểm toán	2	30	28	0	2



MĐ 30	Thực tập nghề nghiệp	3	135	0	135	
MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp	6	270	0	270	0
<b>II.3</b>	<b>Môn học, mô đun tự chọn (tích lũy đủ 9 tín chỉ)</b>	<b>9/12</b>	<b>180/240</b>	<b>90/120</b>	<b>81/108</b>	<b>9/12</b>
MH 32	Kinh tế vĩ mô	3	60	30	27	3
MH 33	Thị trường chứng khoán	3	60	30	27	3
MH 34	Toán kinh tế	3	60	30	27	3
MH 35	Quản trị văn phòng	3	60	30	27	3
	<b>Tổng cộng</b>	<b>111</b>	<b>2520</b>	<b>947</b>	<b>1468</b>	<b>105</b>

#### 4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

##### 4.1. Hướng dẫn xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa

- Mục đích: Nhằm mục đích giáo dục toàn diện để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, Trường có thể bố trí tham quan, học tập dã ngoại tại một số doanh nghiệp hoặc cơ sở sản xuất kinh doanh phù hợp với nghề đào tạo thích hợp.

- Thời gian và nội dung: Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm thích hợp, gồm các nội dung:

- Tham quan, thực tập tại doanh nghiệp:

+ Tìm hiểu tổ chức hoạt động của doanh nghiệp tại doanh nghiệp;

+ Làm các bài tập lớn, tiểu luận theo yêu cầu các môn học, mô đun đào tạo.

##### 4.2. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

- Hình thức kiểm tra hết môn: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập thực hành

- Thời gian kiểm tra:

+ Lý thuyết: Không quá 120 phút

+ Thực hành: Không quá 8 giờ

##### 4.3. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

- Học sinh phải đạt yêu cầu tất cả các môn học trong chương trình sẽ được dự thi tốt nghiệp để được cấp bằng Cao đẳng chính quy

- Các môn thi tốt nghiệp:

+ Lý thuyết nghề: Các kiến thức trọng tâm bao gồm các môn học, mô-đun: Kinh tế vi mô; Nguyên lý kế toán, tài chính doanh nghiệp; Thuế.

+ Thực hành nghề kế toán: Các kỹ năng về: Lập chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý chứng từ kế toán; Định khoản và sử dụng chứng từ kế toán để ghi sổ kế toán tổng hợp, sổ kế toán chi tiết; Lập báo cáo kế toán tài chính, báo cáo thuế cho doanh nghiệp;

- Thời gian làm bài thi, cách thức tiến hành, điều kiện công nhận tốt nghiệp theo qui định hiện hành:

<b>TT</b>	<b>Môn thi</b>	<b>Hình thức thi</b>	<b>Thời gian thi</b>
1	Lý thuyết tổng hợp nghề	Viết	150 phút
2	Thực hành nghề	Bài thi thực hành	Không quá 2 giờ

**HIỆU TRƯỞNG**



**Lê Hoằng Bá Huyền**

